

Bản án số: 46/2023/HS -ST
Ngày: 09-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đoàn Thân và ông Nguyễn Văn Biên.

- Thư ký phiên toà: bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: ông Dương Tiên Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST - HS ngày 25/7/2023 đối với bị cáo:

Phùng Văn T; sinh ngày 25/10/1995; tại xã Y, huyện H, tỉnh T; trú tại: thôn Y, xã Y, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn S và bà Tạ Thị L; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/02/2023 đến ngày 17/02/2023 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng: - Anh Nguyễn Văn T1; sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã Th, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1996; nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Lê Văn T2, sinh năm 1995; nơi cư trú: thôn K, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Vũ Văn Đông, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

- Anh Lại Văn L, sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/02/2023, Phùng Văn T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T1, sinh năm 1990, ở thôn T, xã Th nhờ mua hộ ma túy, T1 đồng ý. T điều khiển xe máy Future, biển kiểm soát 36M8-7299 đến gần nhà T1, đưa cho T1 1.000.000 đồng nhờ mua hộ Heroine. T1 cầm tiền rồi đi đến khu vực cống thoát nước trên đường mương 10 xã, đoạn trung tâm xã T. Tại đây, T1 mua của một người nam thanh niên không quen biết với số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy Heroine, được đựng trong túi nilong dạng túi zip, miệng túi có viền màu đỏ. Sau đó, T1 mang về đưa cho T rồi dẫn T đi đến khu vực nghĩa trang xã Thành Lộc để sử dụng ma túy. Tại đây, T lấy một ít ma túy ra đưa cho T1 sử dụng, còn T cũng tự sử dụng ma túy, số ma túy còn lại T cất giấu vào người để vừa bán kiếm lời vừa sử dụng dần. Đến chiều cùng ngày, T tiếp tục liên hệ với T1 và nhờ T1 mua hộ 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy Heroine và cũng được T1 đồng ý. Sau khi mua được ma túy, T mang về nhà và đi vào phòng rồi lấy dao lam chia ma túy thành các phần nhỏ, lấy giấy (loại giấy vệ sinh) gói lại thành các gói nhỏ để vừa sử dụng và bán kiếm lời.

Tối 07/02/2023, Hoàng Văn Th, sinh năm 1996 ở thôn K, xã H, huyện H, tỉnh T nhắn tin cho T qua ứng dụng Messenger hỏi mua ma túy. Sau khi thống nhất về giá, địa điểm giao, nhận, Th đi cùng Lê Văn T2, sinh năm 1995 ở thôn K, xã H đến gặp T tại nhà để mua ma túy. Đến nơi, Th dừng xe trước ngõ, T2 xuống xe đi lại trước cổng gặp T đang đứng phía trong. T2 đưa cho T số tiền 200.000 đồng, T cầm tiền rồi đưa cho T2 một gói ma túy được bọc bằng giấy bạc. T2 cầm gói ma túy rồi lên xe Th chở về.

Đến khoảng 08 giờ sáng ngày 08/02/2023, Vũ Văn Đ, sinh năm 1989 ở thôn Đ, xã H, huyện H nhắn tin cho Tính qua ứng dụng Zalo để hỏi mua ma túy. Sau khi thống nhất, T đi xe máy ra cổng làng Y, xã Y gặp Đ. Tại đây, Đ đưa cho T 200.000 đồng, T cầm tiền rồi đưa lại cho Đ một gói ma túy bọc bên ngoài bằng giấy vệ sinh, rồi đi về. Đ đi về đến khu vực gác ghi xã Hà Bình thì gặp Lại Văn L, sinh năm 1985 ở thôn Đ, xã H và một nam thanh niên không quen biết. Đ dừng lại nói chuyện với L, lát sau người nam thanh niên này nhờ Đ mua hộ ma túy. Đ đồng ý và cầm số tiền 500.000 đồng của người này rồi liên hệ với T để mua ma túy. T đồng ý rồi hẹn Đ đến cổng làng Y, xã Yên D nhận tiền rồi bán cho Đ một gói ma túy được bọc bằng giấy vệ sinh. Đ mang ma túy về đưa cho người thanh niên lạ mặt và được

người này cho một ít ma túy cùng một chiếc bơm kim tiêm. Đ mang về nhà sử dụng một mình, sau đó lấy gói ma túy đã mua của T trước đó bỏ vào bơm kim tiêm để sử dụng ma túy, sau đó cất ở đầu giường chờ sử dụng tiếp.

Ngày 08/02/2023, Công an xã Hà Đông, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tiến hành làm việc liên quan đến quản lý người nghiện với Hoàng Văn Th và Lê Văn T2. Tiến hành test nhanh ma túy 02 đối tượng trên đều dương tính ở chân test MOP (dương tính với chất chuyển hóa của Heroine/Morphine qua nước tiểu). Quá trình làm việc Th và T2 khai nhận tối ngày 07/02/2023 Th và T2 đến nhà T mua ma túy, loại Heroine về nhà sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Phùng Văn T, thu giữ 01 (một) điện thoại Sam sung A23, số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng), T khai trong đó có 900.000đ (chín trăm nghìn đồng) là tiền do bán ma túy; 01 (một) dao lam đã qua sử dụng; 02 (hai) túi zip màu trắng, mép túi có viền màu đỏ.

Tiến hành triệu tập Vũ Văn Đ để làm việc, Đ tự nguyện giao nộp 01 (một) bơm kim tiêm loại 3ml/cc bên trong chứa chất bột màu trắng, Đ khai nhận đó là ma túy Đ mua của T vào sáng 08/02/2023 chưa sử dụng.

Tang vật thu giữ gồm: Thu của Phùng Văn T 01 (một) điện thoại Sam sung A23, số tiền 2.400.000đ (hai triệu bốn trăm nghìn đồng), 01 (một) dao lam đã qua sử dụng, 02 (hai) túi zip màu trắng, mép túi có viền màu đỏ. Thu của Vũ Văn Đ 01 (một) bơm kim tiêm loại 3ml/cc bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì gấp bằng giấy trắng có ký hiệu “Vũ Văn Đ”.

Tại Bản kết luận giám định số: 706/KL-KTHS ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng bám dính bên trong 01 xi lanh dung tích 3ml/cc của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy loại Heroine, không xác định được khối lượng chất ma túy bám dính.

Tại Bản kết luận giám định số: 986/KL-KTHS ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: tìm thấy chất ma túy Methadone và sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong mẫu chất lỏng vàng ghi thu của Hoàng Văn Th, không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy mẫu chất lỏng vàng thu của Lê Văn T2 gửi giám định.

Cáo trạng số 52/CT-VKS ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù; về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 (một) dao lam, 02 (hai) túi zip màu trắng có viền màu đỏ, 01 (một) bơm kim tiêm loại 3ml/cc; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại Sam sung A23, số tiền 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng); trả lại cho bị cáo số tiền 1.500.000 đồng; buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Trong hai ngày 07/02/2023 và ngày 08/02/2023, Phùng Văn T đã ba lần bán ma túy (loại Heroine) cho các đối tượng nghiện, cụ thể: Ngày 07/02/2023 Tính bán cho Hoàng Văn Th và Lê Văn T2 một gói ma túy, loại Heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); ngày 08/02/2023 Tính hai lần bán ma túy cho Vũ Văn Đ (lần đầu T bán một gói ma túy lấy số tiền là 200.000 đồng, lần thứ hai T tiếp tục bán cho Đ một gói ma túy với số tiền 500.000 đồng). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung đã truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, phải cách ly bị cáo khỏi đời

sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong vụ án này, Vũ Văn Đ là người mua ma túy về sử dụng, do không xác định được khối lượng chất ma túy nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hà Trung đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn Đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn Th và Lê Văn T2 là 02 đối tượng đã mua ma túy của T về sử dụng, do không thu được ma túy để xác định khối lượng nên không có căn cứ để xử lý đối với Th, T2. Nguyễn Văn T1 là người mua hộ ma túy cho T nhưng không biết mục đích của T mua ma túy để bán nên không phải là đồng phạm với T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Cũng do không xác định được khối lượng ma túy nên không có cơ sở để xử lý T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T1 và người đàn ông nhờ Đ mua hộ ma túy, quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định nhân thân, lai lịch của những người này nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. *Về vật chứng*: 01 (một) dao lam, 02 (hai) túi zip màu trắng, có viền màu đỏ 01 (một) bơm kim tiêm loại 3ml/cc là vật chứng vụ án, do không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Số tiền 2.400.000 đồng, trong đó có 900.000 đồng được xác định là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, số tiền còn lại 1.500.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A23 là phương tiện liên lạc để phạm tội nên cũng phải tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Future màu đỏ biển kiểm soát 36M8-7299 là phương tiện T sử dụng để đi mua ma túy và bán ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là ông Phùng Văn S mượn của ông Phùng Văn M (anh trai ông S) để làm phương tiện đi lại. Ông S không biết Tính sử dụng chiếc xe trên để đi mua, bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại Sam sung Glaxy J7 màu bạc, máy có gắn sim số 0397648650 mà T đã sử dụng để liên lạc mua ma túy 02 (hai) lần vào ngày 04/02/2023 là do T tự ý sử dụng của mẹ đẻ là Tạ Thị L. Bà L không biết tính đã sử dụng điện thoại của mình và sử dụng với mục đích gì nên không có căn cứ để xử lý.

[4]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 251; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 08/02/2023.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) dao lam; 02 (hai) vỏ túi ni long màu trắng; 01 (một) xilanh bơm kim tiêm dung tích 3ml/cc (được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành dán kín).

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung A23 và số tiền 900.000đ (Chín trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng),

(Đặc điểm của phong bì niêm phong, chiếc điện thoại và các vật chứng tịch thu tiêu huỷ theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 21/7/2023; số tiền tịch thu nộp ngân sách nhà nước và số tiền trả lại cho bị cáo theo biên lai thu tiền số AA/2021/0002177 ngày 21/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thanh Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thân

Nguyễn Văn Biên

Trịnh Thanh Hương

